

TƯƠNG-PHỐ NỮ SĨ

Nữ sĩ Tương-Phổ tên thật là Đỗ thị Đàm, quê quán ở Khoái-châu, tỉnh Hưng-yên, sinh năm 1900 tại Thất-kê, tỉnh Lạng-sơn, Thượng-du Bắc-phần.

Bà chính thức bước vào làng văn từ năm 1928 trên tạp chí Nam phong của nhóm Phạm Quỳnh. Giọng văn thơ thâm não của bà là hiện tượng tất nhiên của một cõi lòng tan nát khi duyên tình đứt đoạn. Bà có chồng, rồi chồng bà phải lên đường sang Pháp du học; nhưng chỉ mấy tháng sau, vì không chịu được thời tiết giá lạnh, bệnh phổi bạo phát nên thổ huyết, phải về nước rồi mất ở quê nhà (Huế). Tính từ ngày ly cách, chỉ trong thời gian ba năm, đôi vợ chồng trẻ đã làm một cuộc tạm biệt (năm Tương-Phổ 18 tuổi), rồi vĩnh biệt nhau (21 tuổi).

Đau khổ với cảnh đời, bà đem nỗi niềm bi thương của mình trải trên những dòng thơ và tạo thành áng văn trác tuyệt về tình. Bà đã nổi tiếng một thời về loại thơ tình cảm. Bà làm thơ đề khóc than, thương tiếc người yêu nay không còn nữa. Vì tình yêu chân thật, thơ của bà là những tiếng lòng thông

thiết chân thành. Giọng thơ nghe thê thảm; nó là tiếng nấc nghẹn ngào, là những giọt lệ đầy vơi của người vợ khóc chồng, là tiếng kêu đau thương của kẻ ở người đi, một người đi vào cõi chết, là tiếng nói của một tâm hồn đau khổ vì tình yêu tan vỡ, tiếng lòng của một góa phụ khi phải vĩnh viễn xa chồng. Chính vì những lẽ đó mà người ta thích đọc thơ bà đề hiệu thể nào là sự cùng tột của đau thương, thể nào là niềm xót xa của cõi lòng đang thôn thức. Hầu hết tác phẩm của bà chỉ nói đến tâm sự mình, và chính mình là vai chính trong câu chuyện.

Văn thơ, Trương-Phổ có những tác phẩm sau đây :

— Giọt lệ thu (khóc chồng vào mùa thu 1920; viết từ năm 1923 cho đến mùa thu 1928 mới đăng trên báo Nam-phong số 131 tháng 7 năm 1928 ; đến năm 1932 nhà Ngày nay Hà-nội xuất bản, và 1967 được Nam chi tùng thư tái bản tại Sài-gòn, chính tác phẩm này đã đưa tên nữ sĩ sáng chói trên văn, thi đàn.

— Mưa gió sông Trương do nhà Bốn phương xuất bản ở Sài-gòn năm 1960 gồm những thi bản từ năm 1915 đến 1949.

Theo ông Vũ ngọc Phan trong Nhà văn hiện đại, thơ của Trương-Phổ đáng kể là tuyệt xướng có hai bài :

— Tái tiểu sầu ngâm (Nam-phong số 147, tháng 2-1930).

— Khúc thu hận (Nam-phong số 164, tháng 7-1931).

Ngoài thơ, bà còn viết ký sự đăng trên báo Nam phong như : Một giấc mộng, Nỗi thương tâm người đàn bà, Tặng bạn chân đời, Bức thư rơi, v.v...

Hiện nay (1968), nữ sĩ Trương-phổ đang sống tại Nha-trang với cuộc đời bình dị. Bà là nhà thơ phái nữ kỳ cựu nhất trong những thi sĩ tiền chiến đang ở miền Nam này.



Nữ sĩ Trương-Phổ bước vào làng văn Việt-nam qua tác phẩm Giọt lệ thu bằng giọng văn thật âm đạm, ngậm ngùi, mang một tâm trạng đau khổ, chán chường, khóc thương cho người đã khuất, nhắc nhở lại bao kỷ niệm vui buồn của những ngày chung chăn gối. Giọt lệ thu là một bài văn xuôi, thỉnh thoảng có chen vào mấy câu thơ mang chung mối sầu thương man mác. Niềm thương nhớ là nỗi lòng được nhắc nhở suốt trong dòng văn thơ đậm lệ. Trương-Phổ đã khóc, khóc cho chính bản thân, khóc cho cuộc đời ngang trái, khóc cho cảnh vợ chồng đang độ mặn nồng, hương tình ngát đượm bỗng tan rã lửa đôi. Bà đã đem tâm sự của mình ký thác vào những dòng huyết lệ mà chúng tôi sẽ trích sau đây.

Phê bình về Trương-Phổ, ông Bùi xuân Uyên đã viết trong lời Tựa của Mưa gió sông Trương như sau :

* Chúng ta đều đã biết Trương-Phổ.

Giọt lệ thu năm nào đã thấm trong văn học sử. Cái tên của Trương-Phổ đã đóng dấu một nỗi buồn. Kề ra không lạ gì truyện một trang thiếu phụ, những năm sen ngó đào tơ đã gặp người xứng lứa vừa đôi, yêu nhau lại lấy được người mình yêu. Nhưng thương thay, đoàn tụ để chia lìa, tang chồng đã ám mắt người vợ trẻ tay hồng con thơ. Bận gãi trong hoàn cảnh này, ai thì cũng khóc.

* Trương-Phổ đã khóc với Giọt lệ thu vào một buổi thu về năm ấy :

Trời thu âm đạm một màu,

Gió thu hiu hắt thêm đau lòng em ;

Trắng thu bóng ngả bên thềm,

Tình thu ai dề duyên em bẽ bàng.

Ông Bùi xuân Uyên viết tiếp :

* Nhưng nỗi buồn nào cũng có thời gian, chứ mối thương tâm của người quả phụ là một nỗi buồn ám thâm trọn kiếp. Nên chi, khẩn tang rồi đoạn mà chẳng đoạn nỗi lòng Đường đời mấy khi lại để mình yên với cái tâm sự đã thôi đành chịu nỗi nề.

Ngày mà người quả thiếu phụ vì hoàn cảnh éo le phải cam lòng đổi áo thay khăn bước đi được nửa, lại chỉ là thêm một ngày tang tóc, khiến giọt lệ xưa thành mưa thành gió. Gió mưa chẳng ngớt với tháng ngày. Than ôi, trên bến sông Tương hiu quạnh, người vợ trẻ mất chồng một buổi thu xưa, ngồi ngán đây tiếng khóc của mùa thu. Đàng cay chua chất tình đời, giờ đây dưới bóng dương tà, đã nghiêng, nghiêng nửa mái đầu hoa râm, mở cho ta xem trang sử lệ của sông Tương. Chính là Mưa gió sông Tương đấy.

Kể viết bài này, có cái may mắn và cái vinh dự là người thứ nhất và người độc nhất được đọc Mưa gió sông Tương từ khi còn bản thảo, cho nên trong cảm kích, đã nhất định xin với tác giả cho tác phẩm này ra đời, và cho mình cái vui dè dặt.

Tác giả đã từ chối. Viện có tác phẩm thực quá và cò quá.

Tác giả không muốn nhận rằng chính cái thực ấy đã tạo nên giá trị của Mưa gió sông Tương, và qua cái cò, tác giả đã đạt được sự sáng tác thuần túy.

Mưa gió sông Tương gồm những bài viết từ năm 1915 đến 1949. Đời một quả phụ từ năm xuân đến buổi bạc đầu, ghi ở đây. Nỗi buồn của một người con sống dưới mái gia đình thanh bạch, mỗi thương tâm của một người vợ trẻ tang chồng âm thầm với tháng ngày qua, nỗi lo âu của một người mẹ góa áo cơm đèn sách, bao niềm hy vọng trông chờ ở đứa con côi cút, tất cả ghi ở đây, và ở đây, đọng lại giọt máu thiêng liêng của một sự cố gắng, một sự hy sinh không bờ bến, giọt máu của kiếp người, và kiếp người phải nói là quận đau trong vòng sinh hóa.

Tương-Phổ đã không giấu diếm gì hết, bởi vì phải đâu Tương-Phổ viết cho chúng ta. Dĩ nhiên những bài thơ hoàn toàn từ bốn mươi ba năm trước mà chưa hề đáng, chẳng là những bài thơ để gửi đời.

Đọc lại lời tựa trên đây của ông Bùi xuân Uyên, chúng ta nhận thấy rất đúng, bởi vì Tương-Phổ làm thơ không phải để thành thi sĩ, mà cũng không phải là một

thơ thơ. Trái lại Tương-Phổ làm thơ để giải bày tâm sự đau thương hầu vơi đi được phần nào nỗi nhớ thương.

Trong bài *Giọt lệ thu* cũng như những bài thơ của bà đã sáng tác, đâu đây người đọc nghe dậy lên tiếng nấc nghẹn ngào của một cõi lòng tuyệt vọng.

Đề dẫn chứng và cũng đề quý vị hiền phần nào khuynh hướng và tư tưởng của Tương-Phổ trong văn thi phẩm của bà, chúng tôi xin trích một đoạn trong bài văn *Giọt lệ thu*, một áng văn bất hủ của Tương-Phổ và cũng là một ánh đuốc sáng trên văn đàn Việt-nam từ năm 1928 đến 1932.

Đây là đoạn kết của bài *Giọt lệ thu*:

« Nghĩ mà chưa xót thương con, nhà không nóc, mướn gió mai ngày, cuộc đời xoay sở biết toan sao? Đoạn trường em lại biết bao nhiêu giăng mắc. — Con còn trẻ thơ lo ăn lo mặc, lo học lo hành, con khôn lớn lại phải lo sao cho thành danh phận, để chen vai nổi gót với đời. Nghĩ như thân em sức vóc liều bõ, cánh vẫy không có, hai bàn tay trắng, đức tài cũng không. Một mình mẹ góa nuôi con, em biết lo liệu thế nào cho tròn phận ấy?

Anh ơi! Anh mất đi, anh để lại cho em biết bao nhiêu nỗi dờ dang ở đời! Dầu em có nghĩ liệu: mặc đời của mây cây đào, nỗi dờ dang âu đành chẳng bán. Nhưng tình nhớ thương khuấy khỏa sao đây? Ra vào vắng vẻ tháng ngày, khăn áo cũ còn hình dung bóng dáng. Khoảng trời đất non buồn nước lạnh, người đi bần bật, kiếp này con gặp nhau đâu nữa mà mong.

Trên mây kia Ngưu Chức chia đôi cũng đoạn trường, nhưng khóc nhau còn lại có ngày thấy nhau. Em khóc anh mấy thu nay lệ đã đầm lòng, người đành không lại, mộng sao chẳng về? Nghĩ đau duyên ấy lại hờn với Ngâu:

Thu về đẹp lứa duyên Ngâu,
Năm năm ô thước bắc cầu Ngân-giang;
Đôi ta ân ái lỡ làng,
Giữa đường sinh tử đoạn trường chia hai;

Anh vui non nước Tuyên-dài,
Cõi trần hương lửa riêng ai lạnh lùng ;
Nhân gian khuất nẻo non Bồng,
Trăm năm nào thiệp tấm lòng bơ vơ !

« Anh ơi, chung cảnh thu này, đừng tây nam bắc biết bao người cảm thu ! Nhưng lòng thu ai hẳn có như em, mà mấy chiều vắn dạ, gió mai lạnh lòng. Như em mỗi hạt sương gieo là một giọt lệ thấm, mỗi làn lá rụng là một mùa tình sâu. Thu càng thấm, sâu càng nặng.

Anh ơi, em nghĩ đến về với anh mùa thu, mắt anh lại cũng mùa thu, cho nên năm năm cữ đến độ thu sang, thì em lại bồi hồi nhớ trước tương xưa, mà lòng thu một tấm cũng ngáy ngất sâu !

Ôi, hờn duyên em lại khóc thu, mà thu kia như cũng vô tình, có đem châu lệ đến bù cho em đâu !

« Cùng buổi thu này, trăng trong gió mát, tao khách thi nhân say tình say cảnh, cùng nhau cất chén hoàng hoa, ngắm thơ Tống-Ngọc, lưng bầu phong nguyệt hẹn hò với thu.

Riêng em trong cảnh phòng không chiếc bóng, luống tui mình đầu xanh lẻ bạn, giữa đường lạc duyên, cho nên trông trắng những nhớ trăng xưa, thấy thu lại tưởng thu này năm nao, mà rồi châu lệ dạt dào, tức dạ cũng thê lương, lòng riêng không còn một cảnh vui nào để cho mình ước hẹn với thu. Người buồn lại gặp cảnh thu, sâu riêng trăm mối bao giờ gỡ xong !

« Anh ơi, giọt lệ khóc thu, em chỉ vì anh mà năm năm lại lảng... Thạn ôi, thu sang thu nào lòng người biết bao !

Sầu thu nặng, lệ thu đầy,
Vị lau xan xát, hơi may lạnh lùng ;
Ngồn ngồn trăm mối bên lòng,
Ai đem thu cảnh họa cùng thu tâm...»

*

Giọng thơ văn của bà mang một tính chất bi thương vô cùng, điều này đã khiến cho người đọc cảm động, đau đớn, xót xa. Trước cái đêm chia ly để rồi vĩnh biệt, người thiếu phụ đã bản khoản :

» Còn đêm nay nữa sao mà...

Đêm chưa chớp mắt, canh gà đã ran.

Giục người muôn dặm quan san,

Giục người rẽ thủy chia loan náo nùng.

Hình ảnh chia ly sắp báo hiệu. Lời thở than của người vợ trẻ muốn níu chân thời gian chậm lại để kéo dài thêm phút giây lưu luyến bên cạnh người yêu. Chỉ một đêm nay vợ chồng còn chung chăn gối, để mai này phải xa cách nhau :

» Đường xa xa mấy muốn trèo,

Kẻ đi người ở tấm lòng ngồn ngàng.

Ngậm lời ngời ngấn canh tàn,

Nhìn nhau đôi mắt bốn hàng lệ sa.

Khi giờ phút chia ly đã điểm, chàng sắp sửa lên đường, từ giả vợ con mà lòng muốn dứt ra từng đoạn. Chúng ta hãy nghe Tương-Phố thuật lại cảnh thương tâm đó, ngày 26-5-1916, chàng đáp xe lửa tại Phan-thiết để vào Sài-gòn chờ tàu thủy sang Pháp :

» Anh ngoảnh lại, hôn con, hôn vợ,

Miệng mỉm cười, lệ ứa khôn ngăn.

Em non nớt, đừng ăn bận nhé !

Ừ cho con, chớ để lạnh lùng ;

Thuốc men, mẹ muốn cần dùng.

Ca-Đê (1) bác sĩ sẵn sàng giúp em ;

Yêu nhau, hãy tạm quên ly biệt,

Xuân còn dài, đã hết xuân đâu !

Buông lời, siết chặt tay nhau,

Hôn con, anh vội bước mau xuống thêm...

Bạn hãy đọc lại đoạn thơ trên, tưởng tượng đến lúc bị rịn chia tay của đôi vợ chồng trẻ, bạn sẽ cảm thấy lòng bạn nát tan với những lời than bi thiết ấy.

(1) Bác sĩ Cadet, người Pháp, giám đốc Bệnh-viện Phan-thiết hồi 1916.

Tưởng đến người yêu nơi nghìn trùng xa cách, một sự trống lạnh xâm chiếm tâm hồn, hình ảnh ấm êm vụt sống lại mãnh liệt nơi lòng người vợ trẻ, một đêm trắng mơ :

» Nhớ xưa, anh cầm chị Hằng,
Đa tình đến nỗi thương trắng lạnh lòng ;
Rẽ mây nước tới Thiềm-cung,
Nguyễn đem chẵn gối bạn cùng Thường-ngà ;
Vợ gần, cảm hóng trăng xa,
Ghen trắng, vợ bản : « Hằng-ngà... Nga gì ! »

Và đây, kỷ niệm êm đềm nhất khi hai mái đầu còn đang đắm mình trong hạnh phúc ái ân :

Nửa đời ta, đương vòng tuổi trẻ,
Ái ân còn mới mẻ say sưa ;
Cùng nhau hủ hỉ sớm trưa,
Bữa ăn giấc ngủ, cũng chờ đợi nhau.
Lòng chẳng nỡ xa đầu nửa bước,
Đương kiếp này, đã ước kiếp sau.
Chỉ vui, vui chẳng biết sầu,

Quanh mình hoa cỏ riêng màu vui tươi.

Ở kỷ ức, mỗi tình chớm nở như vạn mùa hương ủ trong thuở ban đầu đã khắc sâu nơi tim lòng, nàng nhớ rõ :

Em mười-tám, anh hai-mươi lẻ,
Sóng gương đôi, lứa trẻ như măng !
Có đêm, ngồi mát dưới trăng
Bảo nhau : yêu quá sợ Hằng-ngà ghen.
Yêu có phút, lặng nhìn chẳng chớp,
Trông nhau cùng muốn nuốt nhau đi !
Ngây thơ một tấm tình si,
Yêu nhau, yêu có nghĩ gì xa xôi.

Vui, có lúc cùng ngồi đánh chắt,
Đùa, có khi bịt mắt bắt dê ;
Khi trước cửa, lúc sau hè,
Sánh vai, ngấm khách đi về đông tây.
Lòng sung sướng đùa mây rợn gió,
Chuyện băng quơ chẳng có đầu đuôi ;
Câu vui cùng phá lên cười,
Vui tại, hàng xóm cũng cười góp sang.
Khi quá thương nhau, người ta thường mơ ước. Ta hãy nghe niềm ước mơ của Tương-Phố :

Ước chi

Ước chi em hóa kiếp chim,
Trời Tây muôn dặm bay tìm gặp anh.
Véo von nhây, hót bên mình,
Vì anh khuấy khỏa mối tình gia hương.

(Thất-khê, 1916)

Và càng mơ ước bao nhiêu lại càng thương mến bấy nhiêu ; ước mơ thì nhiều nhưng không mấy may thành tựu, vì vậy nữ-sĩ đành trở lại với kiếp chờ mong, càng mong chờ càng nôn nả, lòng nhớ nhung càng se thắt con tim, Tương-Phố nhớ lại lời ước hẹn khi xưa của người yêu lúc sắp ra đi trong bài...

Anh hẹn

Anh ơi ! anh hẹn anh đi sáu tháng về, mà nay, cúc thu tàn tạ, đông về đã qua. Tin xuân diêm, đào hoa mai nọ, trạng phu còn lẫn lứa góc trời Âu.
Anh ơi ! đã hay tang bồng là kiếp mây râu. chính phu muôn dặm sá đầu lạnh lòng. Nhưng ngày xanh kia chẳng đợi má hồng, nỡ để ai chỉ kim thoa mãi tấm lòng tương tư !

(Thất-khê, 1917)

Niềm nhớ nhung đã chín như trong tâm tưởng của người thiếu phụ khiến bật lên thành tiếng kêu bi thương gọi cảm. Xuân đi, xuân lại, thiếu phụ chờ mong với nỗi lòng trống lạnh cô đơn :

Xuân lạnh

*Xuân lạnh anh ơi, em nhớ anh,
Đường xa bao nả bấy nhiêu tình ;
Tương tư trần trọc năm canh lệ,
Gối chiếc chăn đơn mộng chẳng thành.*

(Thất-khê, Xuân 1917)

Ngày tháng nặng nề trôi. Mùa sen đã tàn. Đổ quên kêu lên những tiếng náo nùng của khúc nhạc buồn thương :

Mây độ sen tàn

*Mùa sen năm ấy anh đi,
Quyên ca, ca khúc biệt ly náo nùng ;
Sen tàn mây độ diêm hồng,
Nào đâu người khách tang bồng năm xưa ?*

(Thất-khê, mùa sen năm 1918)

Những phút sốt ruột cháy lòng là những lúc chờ đợi. Nàng đã mong chàng từng ngày, trông đợi từng cánh thư trao :

Mong thư

*Trạm đưa thư, những thư ai,
Thư mình hoặc chậm, ngày mai đưa vào ;
Mai qua, nào thấy âm hao,
Ngày nào cũng bằng như ngày nào thôi !*

(Tại trường Nữ Sư-phạm Hà-nội, 1919)

Niềm hy vọng thật bao la, nhưng rồi, bỗng một ngày vạn vật phủ màu thê lương, chàng lia bỏ cuộc đời, cách

xa trần thế (ngày 25-7-1920) đúng 30 tuổi. Nàng nghe tin chàng lênh như cả đất trời long lở, thế là bao nhiêu niềm ước mơ bỗng tan thành mây khói :

Từ đây

*Từ đây, non nước vắng anh,
Từ đây, muôn dặm một mình em đi.
Chợ đời hợp mặt vui gì,
Người đi đôi lứa em thì lẻ loi !*

(1921)

Nàng không bao giờ ngờ được phút đau thương này :

*Mất anh, là sự không ngờ,
Lòng em năm tháng vẫn chờ đợi anh !*

Mới năm nào mất mẹ, khăn tang còn đó ; thời gian chưa hàn kín vết thương đau, ngọn trào lòng chưa kịp vơi theo ngày tháng. Đến thu này mái đầu xanh lại chít thêm một vành khăn trắng, vết thương xưa lại vỡ toang, thân và thể cũng muốn theo dòng máu mà tan chảy. Ta hãy lắng tai nghe nguồn lệ của người thiếu phụ âm thầm rơi giữa đêm khuya :

*Xanh khuya, tình giãc hai hàng lệ,
Vừa năm kia, mắt Mẹ chưa khuây ;
Áo khăn tang tóc còn đây,*

Chưa xong tang Mẹ, lại ngay tang chồng.

Niềm đớn đau tràn ngập tâm tư như muốn chà đạp linh hồn mảnh yếu ; Tương-Phố khóc thương, gào thét, kêu than oán trách cơ trời :

*Nỗi đau dớn riêng lòng này biết,
Khóc lên cho thảm thiết vang trời ;
Trời làm chi hỡi, trời ơi !*

Nỡ đem sinh tử nào người thế gian.

Chết, âu cũng muốn vãn lẽ chết.

Nỡ lòng nào vội giết tuổi xanh ?

Thối, thế là hết, thế là tan, những ước vọng ngày nào nay chỉ còn là mộng ảo ; kẻ ở người đi, tình kia lại lảng, những kỷ niệm ấm êm xưa thối từ đây chôn sâu vào lòng di vãng ; mọi ân tình, mọi chuyện yêu đương đành gác lại kiếp mai sau, vợ chồng từ đây vĩnh quyết ; một ra đi, người yêu ngàn năm không bao giờ còn gặp lại. Nàng khóc than bi thiết, nước mắt đã mấy lượt chảy rơi mà tình kia không khuây trong dạ, niềm thương nỗi nhớ càng thêm bồi đoạn xót xa. Tháng năm qua là chuỗi ngày ảm đạm thể lương giết chết lần mòn đời người cô phụ khi độ nửa chừng xuân.

Lời than khóc của Tương-Phổ tưởng chừng như không bao giờ ngớt, nàng đã khóc thật nhiều, khóc cho cảnh đời góa bụa, khóc cho mình phận bạc mong manh, và khóc cho con từ đây cam chịu cảnh đời cô cút, nàng trút sự đau thương trong những dòng bi thiết :

Con ơi, biết tìm cha đâu nữa,

Khoảng đất trời con ở, cha đi.

Từ đây thôi nỗi nàng gì,

Non buồn, nước lạnh, người đi không về !

Như thế là cái gì trân trọng quý báu nhất trong đời tình ái của Tương-Phổ đành chôn vùi trong lòng đất. Giờ có gặp nhau chăng chỉ còn trong giấc mộng hồn, hoặc những khi lấy hình ảnh ra, nhìn lại nét tình anh, tình từ đề sống lại những cảm giác yêu đương rộn nhói trong tim rồi theo dây thần kinh tàn dần trong từng đường gân thớ thịt. Tương-Phổ đã tận hưởng phút giây say lạ ấy :

Nhìn ảnh

Nhớ anh, giờ ảnh ra nhìn,

Người trong bức ảnh, muôn nghìn tình anh.

Say sưa lạ, vẫn tình tứ thế.

Nét thông minh lộ vẻ cao siêu,

Lặng nhìn, càng ngắm, càng yêu.

Về xuân phơi phới riêng chiều phong lưu.

Dương trẻ thế, ngờ đâu anh mất,

Anh ơi anh, sự thật không ngờ ;

Nhìn nhau lệ ứa, mắt mờ,

Mắt người trong ảnh, bây giờ tìm đâu !

*

Trong đời tôi từng làm chứng nhân trước cảnh náo lòng của những người vợ tuổi còn mơn mơn xinh tươi đã vội trùn lên đầu xanh vành khăn trắng, vật mình giữa giữa trong tuyệt vọng đau thương trước cái chết của người chồng son trẻ mà thời chiến này đã gây ra bao cảnh bi đát đoạn trường. Đôi khi tôi thầm tự hỏi : Rồi đây đời thiếu phụ sẽ ra sao ? Giàu sang phú quý có đánh đổi được cái trống lạnh của tâm hồn ? Có xóa nổi vết thương tình vỡ toang vì sự gãy đổ lứa đôi mà trọn kiếp người chỉ qua được một lần — tôi muốn nói đến những chân tình. Đối với kẻ nghèo lại càng thâm não hơn, họ phải hứng chịu bội phần sự thống khổ. Tương-Phổ là điển hình cho sự khổ đau cùng tột ấy nên đã bật lên thành tiếng khóc bi thiết trong những dòng thơ như những dòng máu thấm trào tuôn từ con tim tan vỡ mộng ái ân.

Sự thống thiết còn tàn nhẫn chà đạp lên trái tim khô héo của cha già ; thương con thương cháu trong cảnh túng cùng của hoàn cảnh mới, ông đã không ngăn được những giọt nước mắt như chất ép từ đáy lòng già khi phải chia xẻ mối đau thương.

Hồn duyên, em lại nhìn cha khóc,

Ừa tẹ, cha em ngoảnh mặt đi.

*

Ngày tháng trôi qua.

Thời gian quả là liều thuốc màu nhiệm.

Niềm đau đớn nào cũng có lúc phai nhạt, trong tình yêu cũng thế.

Rồi như muốn xoay lại cảnh đời, sưởi ấm lại lòng đứa con đã chịu góa bụa bấy lâu; với tấm lòng của một người cha thương con, không muốn con mình sống trong cảnh lỡ làng khi thuyền yêu bị gãy đổ trong phong ba, ông muốn tìm chỗ cho con nối lại duyên tơ để nương tựa lúc tuổi già (1). Ông đã có những lý luận như sau:

Cha dẫu đời đã ở đời,
Thân con âu cũng liệu nơi nương nhờ;
Trẻ trung được lúc bấy giờ,
Cảnh chiều mưa gió, con nhờ cậy ai?

và:

Ba đời nuôi cháu ngoại rồi
Chén trà trưa sớm, ông ngồi thờ than;
Tóc râu phơ, giọt lệ tràn,
Tình con cảnh cháu, chẳng an bụng già.

Sự kiện đã đưa đẩy người thiếu phụ Trương-Phổ vào một cuộc xung đột dữ dội ở nội tâm. Tình yêu và lẽ sống đang dang co, tri kéo, dần vật tâm tư, hồn thẽ bầy như trong hai lẽ. Rồi cuộc nàng phải chọn giải pháp thực tiễn hơn, khi hiểu rằng: chết là hết. Nàng thuận để tình cảm bị lý trí lấn át vì phải sống cho những người còn đang sống. Trương-Phổ đã vén màn lên cho ta thấy sự phản ánh đảo ngược của nội tâm và ngoại diện:

Từ đây thương cha, em nín khóc,
Cha em thường thấy mặt em vui.
Người đời cũng ngốt em sung sướng,
Em biết tìm em đã nát rồi.
Em cười phong kín hai hàng lệ,
Lệ ứa thương em lỡ cuộc đời;
Thần thức canh dài em dẫu khóc,
Nhưng mai, son phấn lại tươi rồi!

1) Sau khi bà chấp nối với ông Tuấn-phủ Phạm khắc Thành, người làng Kim-thanh, huyện Ý-yên, tỉnh Nam-dịnh, bà trút nỗi lòng trong thi bản *Tái tiêu sầu ngâm* với lời thơ bi thiết.

× Vì đứa con cô, em phải sống,
Nuôi con gió lệ máu chan hòa.
Muôn ngàn hạnh phúc hy sinh hết,
Tìm nát, thời gian lặng lẽ qua!...

Tuân lệnh cha già ra đi làm lại cuộc đời mà tâm tư tan nát, Trương-Phổ đã diễn tả hết sức cảm động, bằng những lời chân thành nhưng thâm não vô cùng:

« Thôi thì, một liều ba bảy cũng liều. Đánh văng lời cha, em bước chân ra. Bước chân ra, cho yên bụng cha già. Bước chân ra, cho khỏi lụy gia đình. Nhưng anh ơi! một văng lời, chết mấy tầng ruột gan »

hoặc:

« Anh ơi! Ngoảnh mặt về Nam, em xin từ đây bái biệt anh. »

« Thôi! em vì cảnh ngộ, vạn bất đắc dĩ phải bước chân ra. Anh có linh thiêng xin biết cho nhau, và phù hộ cho đứa con cô vất vả của chúng ta. Cố giúp cho con nên người anh nhé! »

và nhất là những câu kết thúc bài thơ:

Thấp nén hương này, khóc biệt anh
Thẽ duyên ước cũ tui ba sinh;
Thuyền ai một bước, hai hàng lệ,
Ngoảnh lại con cô dạ chẳng đành.

đề rồi em xin dành vĩnh biệt anh:

Chan hòa lệ rõ, trước ban này,
Hương nến lu mờ, khói tỏa bay;
Bốn lạy già từ, muôn kiếp hận.
Bước ra, một bước, một chầu mây!...

*

Thật là những vần thơ đằm lẹ, biểu hiện một tấm lòng kính mến tình xưa khi phải tiếp nối duyên tơ. Giọng thơ của Trương-Phổ càng đọc càng cảm động, xót xa; lời

thơ đạt dào tình cảm. Đọc Trương-Phổ, dù cho người khó tính thế mấy cũng không phàn nàn vào đâu được nữa. Từ lối dùng chữ đến cách gieo vần là cả nghệ thuật tinh vi. Không sáo, không kiêu cách, trái lại bà thường dùng những chữ thông thường nhưng không phải vì thế mà làm cho bài thơ kém hẳn ý tứ hay bị lạt lẽo, vô vị...

Bốn mươi năm trôi qua, kể từ khi Trương-Phổ góp tiếng lòng qua *Giọt lệ thu* đăng trên *Nam-phong*, tên-tuổi của nữ sĩ họ Đỗ vẫn còn sống mãi với thời gian và tiếng thơ vẫn còn rung động mãi trong lòng người ái mộ.

Tóm lại, tiếng thơ của nữ sĩ Trương-Phổ là tiếng lòng của nữ sĩ; nó cấu tạo bằng tim, máu và nước mắt do một tâm sự riêng của chính mình, không hề vay mượn của ai, nó không gò bó, gượng ép hay giả tạo như một số thi nhân khác đã thường sáng tạo thơ văn mình do óc tưởng tượng nhiều hơn thực tế.

Đó là nét độc đáo có một không hai mà Trương-Phổ đã thành công và chiếm được một chỗ ngồi vững chắc trên thi-đàn Việt-Nam.



Thi, văn tuyển

Giọt lệ thu

*Trời thu ảm đạm một màu,
Gió thu hiu hắt thêm rầu lòng em,
Trăng thu bóng ngả bên thềm
Tình thu ai để duyên em bẽ bàng !*

Anh ơi, thu về như gọi mối thương tâm. Mỗi độ thu sang em lại vô lòng than khóc. Nghĩ năm có một lần thu, nhưng thu năm nay đi, năm sau còn trở lại. Hỏi ba

sinh hương lửa thời ái ân kia để mấy kiếp hẹn hò nhau ? Chẳng hay cơ trời dẫu bề vì đâu, xui nên chẵn gối vừa êm, lửa hương mới bén, sắt cầm diu dặt ngón đàn, bỗng ai xô lộn bình tan gương vỡ cho người dở duyên !

Than ôi, mình dương đôi ngả, gió mây hội ấy, anh đi đi mãi, năm tháng thường về, người không dấu vết. Em muốn tìm anh tìm chẳng thấy, hôm sớm băng khuâng buồn lại nhớ, thương nhau gầy gò khóc vì nhau.

Anh vui non nước bấy lâu, bụi hồng khuất nẻo dứt đường cá chim, trông bốn phương trời mây buồn vơ vẩn, em còn biết đâu là lối phượng bay mà tìm. Chốn phòng loan từ thuở vắng anh, lệch lẩn chân gối đượm sầu, giường xưa chiếu cũ nghiêng xiêu, thu đông đến chẳng cùng em ân ái nữa. Giấc cô miên trần trọc suốt canh dài mắt muốn nhắm đi, lòng nào có ngủ, đương kia nỗi họ, trăm năm tâm sự, khôn đem hồn mộng gởi chiêm bao !

Ngày tới đêm lui, hôm mai lần nữa, những ngậm ngùi than thở xót cho thân. Than ôi, lênh đênh sông nước một con thuyền, phong ba cuộc thế mấy phen dập vùi. Nghĩ như cánh bướm bực gió, bề lận không bờ, con chèo tuyệt vọng khôn dò bến, em nay còn biết buông theo ngả nào ! Trên cầu đoạn trường, sâu đường bề, khắc như năm, vũ gầy thâm thiết thương anh, trăm mối tơ lòng không tung mà rối.

Xuân qua hạ lại, cảnh tình đã chẳng khác chi đông ; thu sang tâm sự lại dạt dào, thương tâm gió buổi mây chiều, lòng em lại lảng biết bao sầu tình !

Anh ơi, phòng thu vô vô một mình, mỗi khi nhớ anh, em lại ngừng tay kim chỉ, cuộn bức châu lim xa trông non nước, và hồi tưởng những đường xưa lối trước đi về có nhau, thì muôn nghìn tâm sự bấy giờ lại như xô lùi em về cảnh đời di vãng, mà rồi ngọn trào trong dạ cũng mãnh mang con sóng lệ. Em nhiều khi cũng nghĩ thương nước mắt, muốn thôi đi không khóc nữa, nhưng hai hàng châu lệ vẫn cứ chan hòa như mưa !

*Nước non ngao ngán tình xưa,
Trăm năm bạn cũ bây giờ xa đâu ?*

Đề riêng ai

*Bức khăn hồng tằm tã giọt châu
Gối chần còn gắn lệ sầu đến nay !*

Anh ơi, nước non còn đó mà anh vội đi đâu ? Ngày xanh sao chẳng ở cùng nhau, duyên thâm nỡ nào chia rẽ lứa. Ngoài nội uyên kia cùng chấp cánh, trên nường ến nọ chẳng lia đôi. tung mây kết bạn ngang trời, nghĩ chim riu rít tuổi người lẻ loi.

Ơi ! chim có đôi, người sao lẻ bạn, chần đơn gối chiếc em biết cùng ai than thở chuyện trăm năm. Đánh đem phận mỏng cánh chuồn, tóc tơ ngắn ngủi cùng anh không có phúc nối duyên lâu dài. Nhưng gieo chanh rắc ớt, chua cay lòng trẻ, đề đến duyên này chềch mác dở dang, cũng bởi tại khuôn xanh kia đã quá tay lừa lọc. Trời ơi, ba sinh hương lửa, đã cho duyên kiếp ái ân bạn đời, vì dầu chẳng đo trăm năm nữa, cũng cho xuân thu đắp đổi độ vài mươi năm, cho cam tâm lòng trẻ thơ khăn túi. Nỡ nào chắt chiu ến mới một xuân qua, đã đem sinh lý từ biệt chia phôi bước đường.

Con còn trong cũi chưa se, rốn, vợ qua bề bạn chưa hoàn hôn, anh đã vội vàng vứt áo ra đi. Ơi, ra đi nào phải đi gần, dặm đường Âu Mỹ ngàn trùng nước non. Buổi tiễn đưa nhìn anh thôi lại nhìn con, giọt hồng lã chã, chén quan hà những uống lệ mà say !...

Anh sang Tây, em cũng tính ngày về Bắc, con vừa đầy tháng em đã bước lên đường.

Nghĩ vợ chồng lấy nhau mùa thu, biệt nhau chưa kịp qua thu, đất khách quê người, gánh tình xẻ nửa dặm sầu chia hai, mà nay em ra về, nước non như vẽ cảnh đoạn trường !

Thôi, từ đây cảnh trời Phan-thiết rẽ hai thâm tình ! Than ôi, cùng nhau đương hợp mà tan, nghĩ nguồn cơn ấy thì thà rằng đôi lứa như chim, lại không biết có cái thảm những ngày gió mưa chia rẽ.

*Gió mưa chim chẳng lia đôi,
Giữa đường ân ái nào người lẻ duyên ;
Lại sinh nguyên chấp cánh uyên,
Cao bay chàng đề khuôn thiêng lọc lừa.*

Anh ơi, một năm hoa mây thời xuân, bốn mùa trăng dễ mây râm trung thu. Trăng đẹp khi tà, hoa thơm khi ủa, đời xuân xanh ai trẻ mãi ru mà. Người yêu hoa đem lòng luyến ái, khách say trăng chén rượu vui mời, những than ba vạn sáu ngàn ngày. sinh thú cõi trần ai không hơn gì mộng cảnh, cho nên thương hoa xuân tạ, cảm trăng thu tàn. Đã mang tác dạ yêu say, khách chung tình không nỡ để vì mình mà trăng sầu hoa tủi. — Em nay vì anh đến nỗi chừng xuân tơ liễu còn xanh, mà nửa làn tâm sự đã sang thu rồi ! Than ôi, anh đi chẳng lại đã đành rằng duyên kia dang dở, nhưng ngày xanh quăng vảng em chờ đợi ai !

*Ngay xuân lương tiếc xuân dài,
Oanh đưa liễu đón duyên ai đi về.
Vui xuân đôi lứa ở huê,
Sầu xuân say tình tẽ mè một người.
Xuân xanh duyên đã phai rồi,
Đời xuân thôi cũng là đời bỏ đi !*

Anh ơi, hồn xuân em lại giận trời, trời đa đoan phụ phàng con trẻ, nỗi dở dang này em biết than thở với ai đây ? Theo duyên những ước duyên may, em có ngờ đâu giữa đường đứt gánh chung tình, anh đi để lại cho em những ngày mưa sầu gió thảm !

Con anh măng sữa, em còn thơ ngây, cuộc đời trăm đắng nghìn cay, trông vào ai, cậy vào ai ? Đường gian nan chân chôn bước ngại, tới lui đã dở, nắng mưa dễ biết lánh vào đâu !

Đường mây vô cánh, lựa chiều bóng mát cây cao, chim kia còn hơn em có tổ hôm mai đi về.

Buồng con mắt trông bốn phương trời, em chỉ ngậm ngùi rưng rưng nước mắt, mà không còn biết đâu là nơi hy vọng được những tháng ngày ấm no.

Trông vời đỉnh Dĩ mây che khuất, bơ vơ thân gái cõi phong trần, dở duyên em đành lại phải ôm con thơ quanh về nương tựa gối cha già. Than ôi, Cha già nhà túng trông lên luống nào tâm lòng thần hồn. Tóc da mười chín năm trời, kính ngọt dâng bụi, đèn ơn trả nghĩa chưa mây may nào. Nay tơ duyên đứt mối, giữa dòng chiếc bách lênh đênh, mình chẳng yên được phận mình, lại còn đem tấm thân trời nổi dạt vào lòng cha. Nhưng đề lụy đến cha già cũng là một điều vạ bất đắc dĩ, chứ lòng em có muốn thế đâu. Nghĩ cha em nửa đời gà trống nuôi con, canh ngày đã xế về hôm, mà vẫn còn đeo lo đeo nghĩ chưa được yên bụng già, thì em lại ngậm ngùi tắc dạ làm con, hai chữ thần hồn luống tủi lòng khuya sớm.

Thần hồn đã lìa đạo thường.

Con cô mẹ góa lại nương cha già.

Muối dưa đắp đời ngày qua,

Phơ phơ tóc bạc cũng sa giọt sầu !

Anh ơi, quán nước làng mây chia rẽ lối, anh đi năm ấy buổi thu sơ, tính đến thu gầy đã bao lần khóm cúc này chồi, gió sen rũ lá, lòng em vật vờ bấy lâu, đem thu mà ước cũng mấy tao đoạn trường ! Nhưng mưa Ngâu lâm đất khi còn tạnh, gió vàng rụng lá buổi còn im, mùa thu có hẹn, ngày thu có chừng. Đến như một mối thương tâm đời đoạn lòng người, thì còn có năm có tháng có ngày nào đâu ! Tấm thân góa bụa, chợ trần ai vắng vẻ bạn thân tình, em đâu ước đến nghìn vàng đánh đổi một ngày vui xưa, cũng không bao giờ còn có nữa.

Ngày vui xưa đã không trở lại, phong vũ đoạn trường lại cứ năm năm mưa gió cùng về với thu, khiến cho em mỗi trận gió vàng lại một phen vật vờ. Ôi, thu xưa lệ rỏ, thu này châu sa, mỗi độ thu về mất bao nhiêu nước mắt !... Nhưng sao em khóc đã nhiều mà hồ lệ bên lòng vẫn không vơi được cái lâm sự đắng cay lại cứ càng ngày càng thêm cay đắng.

Thu thường lại, ngày vui chẳng lại, thu thường đi, lòng hận chẳng đi; thương không có hạn, giận không có kỷ, người đi đi mãi, kẻ khóc khóc hoài. — Chao ôi, Anh có biết đâu một sớm anh chơi mây, để lại tháng ngày em lẻ bạn !

Thu có hạn sâu dài, không hạn,

Cảm thu sang, nhớ bạn lứa đôi.

Đoạn trường biết mấy tao nôi,

Khóc rồi lại khóc, hờn thôi lại hờn.

Khúc uyên đạo dây đàn ai đứt,

Dao sâu kia cắt đứt lòng son.

Trăm năm lỡ cuộc vương tròn,

Hồn duyên túi phận lệ còn chứa chan !

Anh ơi, gái Thiên-tôn than thờ khóc sinh ly, năm năm còn được thầy Ngưu Lang trở lại, cầm sắc với đao cầm, dây đàn kia lại cùng nhau so phẩm cũ. Em nay đau lòng từ biệt. Những ngậm ngùi kẻ khuất người còn, miền dị lộ nước mây thăm thẳm cách, non Bồng nước Nhược, vời trông anh bóng hạc biệt về đâu ! Cõi trần ai quanh năm uống lệ lại nuôi sầu, đoạn trường ấy anh biết cho nhau chăng nhẽ ?

Năm theo anh mười bảy thơ ngây, đào tơ sen ngó, ái ân thừa đó, đem ngày xanh hẹn buổi bạc đầu. Em những chắc cùng nhau đôi lứa thiếu niên, Bắc Nam dù cách trở, hương lửa vẫn nồng nàn, thì nay đâu xa xôi, mai rồi lại gặp gỡ, và nước non còn đó, đâu hết cơ duyên. Nên chi con thơ mắng sửa em chám chút, chẳng phiền cha mẹ, chẳng phiền anh, ráp mong đề yên lòng khoa danh gặp hội anh đưa bước. Một mai nam nhi toại chí, dưới bóng tùng quân em cũng được nở nang mây mặt.

Than ôi, những cậy mình tuổi trẻ khinh ly biệt, em nào có học đến chữ ngờ, mà biết trước sinh ly tử biệt đoạn trường dồn nhau ! Sự duyên càng nói càng đau...

Nghĩ lại Âu du bước ấy có may gì ! Quê người đầu
đãi tuyết sương, mấy năm trời lao tâm khổ tứ, thang mây
thăng một bậc, tuổi thọ giáng bao nhiêu !

Ngót ba thu lần lửa đất Mạc-xây, nghĩ luống thương
anh yếu đau sẵn sóc cho người, môn Biền-Thước thêm được
bức văn bằng Thuộc-địa Y-khoa, lúc trở về đã hai lần phổi
nát ! Thảm thiết thay, anh mang trọng bệnh lên đường
vinh qui, trước khi bằng vàng ghi chép cái danh hảo huyền
kia, hẳn cũng không ngờ đâu ba chữ tên mình sắp đến ngày
mờ xóa trong sổ nhân loại thế gian !

Tin về đưa đến, Bắc Nam đôi ngả xa vời, chén tày
trần, em những ngậm ngùi ngoài thiên lý, cuộc trùng hoan
nào được thấy nhau. Nhưng cũng tưởng đầu xanh tuổi trẻ,
ái ân còn dài, thì rồi đây vui xum họp âu sẽ có ngày cùng
nhau hàn huyên, kẻ lẻ giải sầu chia phối. Nào hay đâu ông
Tạo-hóa cơ cầu, xui nên vật dỗi sao đời trong phút chốc.
Đường đau xa nhau, bỗng lại khóc mất nhau !

Ôi, tin đâu xé ruột xé lòng !... Mảnh giấy xanh đưa
đến tận nơi : ngày hai mươi nhăm tháng bảy năm Canh
thân là ngày anh tạ đất tạ trời, cướp công cha mẹ, dứt
tình vợ con, lia rẽ anh em, chia đường kim cò. Một gánh
nợ đời trút cả cho người còn ở lại !

Chao ôi, lưng trời sét đánh, em thật đã chết cả đời
người.

Thôi thế là thôi ! Một dải khăn ngang, năm thân gấu
xỏ, trăm năm tâm sự còn nói năng gì !

Con anh nào đã biết mặt cha, thân cô út trái đào
ba tuổi, từ đây em dạy em nuôi, khoảng trời đất không
mong gì còn có bố !

Nghĩ mà chưa xót thương con, nhà không nóc, mưa
gió mai ngày, cuộc đời xoay xở biết toan sao ? Đoạn trường
em lại biết bao nhiêu giằng mắc. — Con còn trẻ thơ lo ăn
lo mặc, lo học lo hành, con khôn lớn lại phải lo sao cho
thành danh phận, đề chen vai nối gót với đời. Nghĩ như
thân em sức vóc liễu bồ, cánh vẫy không có, hai bàn tay

trắng, đức tài cũng không. Một mình mẹ góa nuôi con, em
biết lo liệu thế nào cho tròn phận ấy ?

Anh ơi, anh mất đi, anh để lại cho em biết bao nhiêu
nỗi dờ dang ở đời ! Dầu em có nghĩ liệu : mặc đời cua máy
cây đào, nỗi dờ dang âu đành chẳng bận. Nhưng tình nhớ
thương khuây khỏa sao đây ! Ra vào vắng vẻ tháng ngày,
khăn áo cũ còn hình dung bóng dáng. Khoảng trời đất
non buồn nước lạnh, người đi bản bật, kiếp này còn gặp
nhau đâu nữa mà mong !

Trên mây kia Ngưu Chức chia phối cũng đoạn trường,
nhưng khóc nhau còn lại có ngày thấy nhau. Em khóc anh
mấy thu nay lệ đã đầm lòng, người đành không lại, mộng
sao chẳng về ? Nghĩ đau duyên ấy lại hơn với Ngâu :

Thu về đẹp lửa duyên Ngâu,

Năm năm ô thước bắc cầu Ngân-giang ;

Đôi ta ân ái lỡ làng,

Giữa đường sinh tử đoạn trường chia hai ;

Anh vui non nước Tuyên-dai,

Cõi trần hương lửa riêng ai lạnh lùng ;

Nhân gian khuất nẻo non Bồng,

Trăm năm nào thiếp tấm lòng bơ vơ !

Anh ơi, chung cảnh thu này, đông tây nam bắc biết
bao người cảm thu. Nhưng lòng thu ai hẳn có như em,
mà mây chiều vẩn dạ, gió mai lạnh lòng. Như em mỗi hạt
sương gieo là một giọt lệ thấm, mỗi làn lá rụng là một
mảnh tình sầu. Thu càng thấm, sầu càng nặng.

Anh ơi, em nghĩ đến về với anh mùa thu, mất anh
lại cũng mùa thu, cho nên năm năm cứ đến độ thu sang,
thì em lại bồi hồi nhớ trước tường xưa, mà lòng thu một
tấm cũng ngây ngất sầu !

Ôi, hồn duyên, em lại khóc thu, mà thu kia như cũng
vô tình, có đem châu lệ đền bù cho em đâu !

Cùng buổi thu này, trăng trong gió mát, tao khách
thi nhân say tình say cảnh, cùng nhau cất chén hoàng

hoa, ngậm thơ Tống-Ngọc, lưng bầu phong nguyệt hẹn hò với thu.

Riêng em trong cảnh phòng không chiếc bóng, lưỡng tũ mình đầu xanh lẻ bạn, giữa đường lạc duyên, cho nên trông trắng những nhớ trắng xưa, thấy thu lại tưởng thu này năm nao, mà rồi châu lệ dạt dào, tác dạ cũng thê lương, lòng riêng không còn một cảnh vui nào để cho mình ước hẹn với thu. Người buồn lại gặp cảnh thu, sầu riêng trăm mỗi bao giờ gỡ xong.

Anh ơi, giọt lệ khóc thu, em chỉ vì anh mà năm năm lại lảng... Than ôi, thu sang thu nào lòng người biết bao !

Sầu thu nặng, lệ thu dày,
Vị lau xan xát, hơi may lạnh lòng ;
Ngồn ngang trăm mối bên lòng,
Ai đem thu cảnh họa cùng thu tâm...

Viết ở sông Thương mùa Thu
năm Quý-hợi: 1923

*

Tự tình

Cạnh khuya, tỉnh giấc hai hàng lệ,
Vừa năm kia, mất Mẹ chưa khuây ;
Áo khăn tang tóc còn đây,
Chưa xong tang Mẹ, lại ngay tang chồng !

Nỗi đau đớn, riêng lòng này biết,
Khóc lên cho thấm thiết vang trời ;
Trời làm chi hỡi trời ơi !

Nỡ đem sinh tử nào người thế gian.
Chết, âu cũng muốn vãn lẽ chết,
Nỡ lòng nào vội giết tuổi xanh ?

Ôi ! trang trẻ đẹp, thông minh,
Chết con người một tấm tình chứa chan !
Chết hỡi chết ! sao tàn nhẫn thế ?
Dở dang người vợ trẻ còn thơ ;
Từ đây biết lại bao giờ
Đốt lò hương ấy, so tơ phím này !
Áo xanh (1) thắm ố đầy ngăn lệ,
Mối sầu này ai để cho nhau !
Già nua kia, bạc mái đầu,
Kẻ còn người khuất, cũng đau đớn lòng.
Nửa đời ta, đương vòng tuổi trẻ,
Ái ân còn mới mẽ say sưa ;
Cùng nhau hủ hỉ sớm trưa,
Bữa ăn giấc ngủ, cũng chờ đợi nhau.
Lòng chẳng nở xa đầu nửa bước,
Đương kiếp này, đã ước kiếp sau.
Chỉ vui, vui chẳng biết sầu,
Quanh mình, hoa cỏ riêng màu vui tươi.

Em mười-tám, anh hai-mươi lẻ ;
Sống gương đôi, lứa trẻ như măng !
Có đêm, ngồi mát dưới trăng,
Bảo nhau : yêu quá sợ Hằng-nga ghen.
Yêu có phút, lặng nhìn chẳng chớp,
Trông nhau cùng muốn nuốt nhau đi !
Ngây thơ một tấm tình si.
Yêu nhau, yêu có nghĩ gì xa xôi.
Vui, có lúc cùng ngồi đánh chắt,
Đùa, có khi bịt mắt bắt dê ;
Khi trước cửa, lúc bên hè,
Sánh vai, ngắm khách đi về đông tây.

(1) Áo xanh rêu màu đại tang, và cũng ngụ ý tấm áo trẻ trung của người đương tuổi thanh xuân rực rỡ.

Lòng sung sướng đùa mây rờn gió,
Chuyện băng quơ chẳng có đầu đuôi ;
Câu vui cùng phá lên cười,
Vui tai, hàng xóm cũng cười góp sang.

Nhắc truyện cũ, lòng càng thêm nhớ...
Ôi ! trăm năm, mấy thuở vui vầy :
Phút rồi kẻ Bắc, người Tây,
Sinh ly những ước lại ngày đoàn viên.
Anh rong ruổi theo miền tên đạn, (1)
Em trở về vui bạn bút nghiên
Lòng son đề chớm lửa phiền,
Giọt hồng là chã đề hoen má hồng.
Góc trời Âu, tấm lòng mong mỏi,
Nay tin đi, mai hỏi tin về ;
Xa xôi còn bóng trắng thề,
Bao phen dưới bóng trắng khuya ngậm ngùi.
Trông trăng, chạnh nhớ người chung bóng,
Bóng bên Đông, nhớ bóng bên Tây.
Rượu sầu chẳng nhấp mà say,
Lòng sầu gặng gượng càng ngày ngất sầu !
Ly hận nổi càng lâu càng khờ,
Tương tư thêm mấy độ tương tư ;
Nay mong thư, mai đợi thư,
Ba thu đất khách bấy giờ là đây :

Anh lâm bệnh, phương Tây về nước,
Chứng nan y Biền-Thước cũng hàng !
Nghe tin, thương xót muôn vàn,
Lặng ngồi lặng nghĩ, hai hàng lệ tuôn...

1) Anh sang Pháp hồ. Âu-châu đại chiến 1914-1918.

Bệnh hơi bệnh, sao buồn đến thế !
Bệnh oái oăm, bệnh dề giết ai ?
Rắp mong, ngày một, ngày hai,
Thuốc tiên bệnh quí, có tài cũng qua.
Riêng ngán nỗi, đường xa dặm thẳng,
Ước đoàn viên, nguyện chẳng như nguyện.
Trăm điều ngang ngửa vì duyên,
Bắc Nam tuy vẫn nặng nguyên ước xưa.
Êm đêm tay đất con thơ,
Bước trăm năm, vẫn đợi chờ gặp nhau.

Tin vụt đến, ngờ đâu sét đánh,
Mảnh giấy xanh là mảnh báo tang !
Tin đau tin xé can tràng,
Tin đau tin đè hai hàng lệ sa !
Khóc lại khóc chan hòa nước mắt,
Thờ than thôi lời thật không lời ;
Anh còn trẻ quá, anh ơi !
Mới ba-mươi, cũng một đời thông minh.
Anh mất, cảnh gia đình thảm thiết,
Cha mẹ già lòng biết bao khuây !
Con thơ, vợ đại từ đây,
Kiếp trần mưa gió, nào ngày vắng anh.
Ai đến nhau mối tình lỡ dở ?
Duyên kiếp này, có dở dang không !
Muối chanh, ôi, xót xa lòng !
Ngày xanh, chi đề má hồng phơi pha.
Con ơi, biết tìm cha đâu nữa !
Khoảng đất trời con ở, cha đi ;
Từ đây thôi nói năng gì,
Non buồn nước lạnh, người đi không về,

Sức nhớ nhau, canh khuya lại khóc,
 Nghĩ thương con nay cóc man tường ; (1)
 Biết bao nhiêu nỗi đoạn trường,
 Niêm phong khôn gửi tuổi vàng cho nhau !
 Anh trẻ tuổi, về đâu với thế ?
 Cõi trần ai, nở đê riêng ai ;
 Dưới trăng, giọt lệ canh dài,
 Dù đang tâm sự, ngậm ngùi tuổi xanh.

Duyên một năm tơ tình muôn kiếp,
 Ruột gan này nát hết vì nhau !
 Đêm khuya trăng dài bên lầu,
 Bóng trắng kia biết dạ sầu đêm nay !

(Một đêm về cuối thu ở trường Nữ
 Sư-phạm Hà-thành, năm 1920)

*

Em còn nhớ

Em còn nhớ buổi trưa hôm ấy
 Anh soạn rương, sắp giấy ra đi ;
 Chiếc rương với chiếc va-li,
 Hành trang sẵn cả, em thì bằng con.
 Anh ngoảnh lại, hôn con, hôn vợ,
 Miệng mỉm cười, lệ ứa khôn ngăn ;
 Em non nớt, đừng ăn bận nhé !
 Ủ cho con chớ để lạnh lòng ;
 Thuốc men, em muốn, cần dùng,
 Ca-Đê bác sĩ sẵn lòng giúp em.

1) Phòng đau : Con có cha như nhà có nóc,
 Con không cha như cóc man tường.

Yêu nhau, hỡi tạm quên ly biệt,
 Xuân còn dài đã hết xuân đâu !
 Buông lời, siết chặt tay nhau,
 Hôn con, anh vội bước mau xuống thềm.
 Em ngồi ngẩn, như điên như dại,
 Trông theo anh, trông mãi đến giờ !...
 Mất anh, là chuyện không ngờ,
 Lòng em năm tháng vẫn chờ đợi anh !

(1922)

*

Bước chân ra

Mấy hàng lệ kỷ gửi bạn ba sinh chốn Da-dà.

Thay khăn đôi áo bước ra,
 Hai hàng nước mắt chan hòa như mưa !
 Đau lòng duyên mới, tình xưa,
 Yêu nhau chi để bây giờ phụ nhau !
 Chấn đờn gối chiếc bấy lâu,
 Giấc có miên ấy đã hầu ăm ăm.
 Tình xưa, xưa vẫn êm êm,
 Duyên xưa, chưa dứt mối duyên những ngày.

Anh ơi ! duyên xưa chưa dứt mối duyên những ngày,
 mà hôm nay đây, đôi áo thay khăn, gạt nước mắt bước
 chân ra, em đã cam phụ anh rồi ! Phụ cả đứa con thơ dại
 của đôi ta !

Con không cha, từ đây vắng mẹ,
 Nghĩ ai tình con trẻ biết bao !
 Bước ra nhưng muốn quanh vào,
 Trăm phần, nào có phần nào phần khuây.
 Thân này, đến giờ đang này,
 Lòng này, ôi hết chưa cây còi lòng !

Buồn quá anh ơi ! Giữa đường kẻ khuất người còn, em mất anh đã mấy thu qua, nay lại cam lòng rũ tình duyên cũ, ôm cầm thuyền ai, nghĩ đối với nhau còn gì đâu nữa. Đã mất nhau rồi, lại mất nhau, duyên kia dù nổi, dạ sâu bao khuây !

Tình cảnh này, tâm sự này, chốn Dạ-dải khôn gửi lệ châu, ai còn biết cho nhau nỗi lòng tan nát ấy !

Trước cảnh nhà thanh bạch, thương con đầu xanh gọi sớm, cha em phờ phờ mái tóc, ngày đêm lo buồn, những mong thăm cho con có chốn yên thân.

*Cha đâu đội đá ở đời,
Thân con âu cũng liệu nơi nương nhờ ;
Trẻ trung được lúc bây giờ,
Cảnh chiều mưa gió, con nhờ cậy ai ?*

Như em, trẻ trung nào đã biết lo gì, không ngờ, trong khoảng tháng ngày vô tư lự ấy, em đã để bận lòng cha già không biết bao nhiêu. Lo con trẻ dại, sợ con hư, thương con hiu quạnh sớm trưa một mình. Chẳng những thương con, lại còn đưa cháu mồ côi nữa.

*Ba đời nuôi cháu ngoại rồi !
Chén trà trưa sớm, Ông ngồi thở than ;
Tóc râu phơ, giọt lệ tràn,
Tình con, cảnh cháu, chẳng an bụng già.*

Con góa trẻ, cháu mồ côi, cảnh nhà neo túng biết ai đỡ dằn ? Cho nên, cha em lựa chọn mối duyên sau này, những ước cho em thành đôi lứa tốt.

Ôi ! Cha thương con vẫn là trung hậu, nhưng cha em đâu biết lòng em khổ.

Thương tâm đã lắm, em nay chỉ mong tìm gan lành lặn hơn lành áo khăn, mà còn tìm đâu thuốc chữa đoạn trường này đây !

*Tìm đã nứt, bao giờ lành nữa !
Khóc vô duyên, than thở ích gì ?
Người đời đau khổ thiếu chi,
Khô gan, héo ruột, riêng gì một ta.*

Biết khóc vô duyên, than thở chẳng ích gì, mà em vẫn tủi thân cứ khóc. Tương như muốn vò cay đắng, họa chẳng chỉ còn giọt lệ âm thầm lại lắng cảm thương em.

Anh ơi ! vì đâu nên nỗi dở dang này ? Em nên bước đi ? Hay nên ở lại ?

Ờ đã dở, bước đi càng dở, nỗi lòng kia ai ở trong lòng !

Dầu sao nữa, dừng chân đứng lại, đành lòng em, chẳng đành được cảnh nhà.

*Nữ nào đề lụy cha già,
Nữ nào đề một cảnh nhà dở dang ;
Con thuyền bắt lái sang ngang,
Trông vời sông nước mà ngang ngửa lòng !*

Thôi thì, một liều ba bảy cũng liều. Đành vâng lời cha, em bước chân ra. Bước chân ra, cho yên bụng cha già. Bước chân ra, cho khỏi lụy gia đình. Nhưng anh ơi ! một vâng lời, chết mấy tầng ruột gan.

Em đã mất anh, còn mong gì gây lại tương lai êm đềm, và còn tìm đâu hạnh phúc chốn nhân gian này ? Đi đâu cho thấy vui ? Làm gì cho quên nhau được ? Chẳng qua chỉ tại tấm lòng hiu quạnh năm càng quạnh hiu.

Ôi ! tình xưa đâu biết dở dang này, ngày xuân tơ liễu buông mảnh, con oanh còn học nói, mà tuổi xanh đã chau mày vì duyên. Anh ơi !

*Mất anh đề lòng em vắng vẻ,
Năm lại năm, sương tẻ buồn tênh !
Tìm đâu lạc thú gia đình ?
Tìm đâu thấy bạn thâm tình buổi xưa ?
Mất anh biết bao giờ khuây được,
Mộng lừa lòng, vẫn ước gặp anh ;
Kiếp này đã dở dang tình,
Thương nhau nguyện kiếp lại sinh lại tìm.*

Một bước chân ra, mấy lần gạt lệ. Làng mây quán nước, anh thâu chẳng tỉnh. Từ đây mà đi, cuộc đời em sắp sửa đổi thay, tâm sự lại phân mang bao ngà. Mà rồi, chim xa tổ cũ, lá lìa rừng xưa, giang sơn một gánh nhà ai, kiếp trần mưa gió ai người thương em? Anh ơi! nghĩ nguồn cơn ấy, em luống lại đau lòng tiếc cảnh chẵn đơn gối chiếc, tiếc con thuyền gỗ bách lênh đênh.

Thà rằng, ở lại khóc nhau, còn hơn bước ra đi, dề mất nhau thứ nữa.

*Đã mất nhau rồi, lại mất nhau,
Ngậm ngùi chi xiết nỗi thương đau!
Áo khăn thay đổi, lòng không đổi,
Ghi sớ ba sinh, hẹn kiếp sau...*

Than ôi! kiếp sau nào biết có hay không, nhưng kiếp sau cầm trước đề an ủi lòng.

Chẳng hay, những trang quả phụ ở đời này, có ai cùng chung số phận, cũng năm này, cũng tháng này, cũng ngày này, cùng đau đớn cảnh, cùng cảm nỗi buồn tái giá, như lòng này không?

Anh ơi! Ngoảnh mặt về Nam, em xin từ đây bái biệt anh.

Thôi! em vì cảnh ngộ, vạn bất đắc dĩ phải bước chân ra. Anh có linh thiêng xin biết cho nhau, và phù hộ cho đứa con cô vất vả của chúng ta. Cố giúp cho con nên người anh nhé!

*Thấp nén hương này, khóc biệt anh,
Thề duyên ước cũ tũn ba sinh;
Thuyền ai một bước, hai hàng lệ,
Ngoảnh lại con cô, dạ chẳng đành.*

*Chẳng đành, đành cũng bước chân ra,
Tâm sự phân mang nỗi cửa nhà;
Con dại, cha già, tình cảnh ấy,
Anh ơi, em nhớ, nhớ đâu mà...*

*Nỡ đâu đề mãi bận lòng thầy,
Một dạ, vì em, tháng lại ngày;
Dang dở chữ tình, tròn chữ hiếu,
Tình kia, hiếu nọ, để ai hay!*

*Ai hay duyên đẹp, lứa đôi ta,
Một buổi thu về đề xót xa;
Kẻ khuất, người còn, tình lỡ dở,
Áo khăn thay đổi lệ chan hòa.*

*Chan hòa lệ rõ, trước ban này.
Hương nến lu mờ, khói tỏa bay;
Bốn lạy già từ, muôn kiếp hận,
Bước ra, một bước, một chầu mây!...*

(1925)

Tái tiểu sáu ngâm

*Đàn xưa, ai đứt dây đàn?
Đứt dây từ đấy, chứa chan mạch sầu!
Ngày xanh chi dở dang nhau,
Tuổi xanh nghĩ buổi bạc đầu mà thương;
Vóc mai gãy gở tuyết sương,
Mấy thu chiếc bách cánh bướm bơ vơ;
E dè buổi gió chiều mưa,
Con cô, mẹ góa, để nhờ nương dâu?
Bước đi, âu cũng thương nhau,
Dừng chân đứng lại, cơ mầu dở dang;
Dây loan chấp nỗi đoạn trường,
Ngâm câu tái tiểu hại hàng lệ, sa!*

Để âu duyên mới du mà,
 Còn tình chẳng nữa, cũng là lụy thôi.
 Trăm năm danh tiết lỡ rồi,
 Dầu thân chung đỉnh cũng đời bỏ đi.
 Đào tơ sen ngó từ khi,
 Ngây thơ đôi lứa ngờ chi nỗi này ;
 Uyên ương chia rẽ bấy nay,
 Lạc bầy chấp cánh, thẹn ngày giao huan ;
 Tình xưa lai láng khôn hàn,
 Bến xưa ngoảnh lại muôn vãn thương tâm !

Thuyền ai, nào khách ôm cầm,
 Dây tơ diu dặt, âm thầm tiếng tơ ;
 Khúc thành, lệ ứa như mưa,
 Cầm xoang điệu cũ bao giờ cho thôi.
 Thân này, đời đâu đủ đôi,
 Lòng này, riêng vẫn lẻ loi tâm lòng !
 Theo duyên ân ái đến bờ,
 Trăm năm vẫn một khúc lòng bi thương.

Trông về lối cũ Bình Hương, (1)
 Sông quanh chín khúc đoạn trường quận đau !
 Non cao, thảm ngắt non sâu,
 Cảnh xưa ai vẽ nên màu thê lương.
 Tình xưa càng nghĩ càng thương,
 Biết bao khoảng vắng đêm trường khóc nhau.
 Gối nghiêng thăm tã tuôn châu,
 Màn hoa chắn gấm giọt sầu chứa chan.
 Cửa hầu, gửi áng xuân tàn,
 Chén vinh hoa, nhấp muôn ngàn đắng cay.

(1) Sông Hương-giang và núi Ngự-bình.

Nỗi lòng chưa xót ai hay,
 Tấm thân bỏ liêu vớ gầy riêng thương.
 Vì chàng tâm sự dở dang,
 Vì con, thôi mấy đoạn trường cũng cam.

Nghĩ vui duốc tuệ hoa đàm,
 Cha già, con dại, để làm sao đây ?
 Chàng từ cưới hạc chơi mây,
 Bụi hồng, nào biết những ngày gió mưa.
 Đau lòng thiếp, nỗi sau xưa,
 Cửa nhà, non nước như tơ rối bời.
 Lòng nào lòng tưởng vui cười.
 Cũng thân nghiêng ngửa với trời đa đoan.
 Nỗi đời nếm hết tân toan,
 Khôn ngoan chi mấy mà oan trái nhiều !

Nước non duyên nợ nghĩ liêu,
 Cầm như con trẻ chơi điều đã xong.
 Nỗi riêng lệ ứa đôi dòng,
 Trăm năm đề một tấm lòng từ đây !

(1925)

Khúc thu hận

Chàng đi buổi thu sơ năm ấy,
 Thu năm về, nào thấy chàng về ;
 Chàng đi, đi chẳng trở về,
 Thu về, thiếp những tê mê dạ sầu.

Làng mây nước biết đâu nhẩn gửi,
 Khoảng đất trời đề mai nhớ thương;
 Vì chàng, chín khúc đoạn trường.
 Vì chàng, trăm mối sầu vương thặng ngày.
 Thu xưa khốc, thu này lại khốc.
 Năm năm thu, măng khốc mà già;
 Người xưa khuất, cảnh cũ qua,
 Non buồn, nước lạnh, cỏ hoa tiêu điều.
 Nỗi ly hận mây chiều gió sớm,
 Tình tương tư khoảng vắng đêm trường;
 Gió mưa tâm sự thể lương,
 Chỉ kim ai vá đoạn trường nhau đây!
 Sầu ngậm ngất những ngày thu lại,
 Giọt ngâu tuôn lệ lại chan hòa...
 Ngân xanh sắc ủa vàng pha.
 Bông lau là lướt là đà ngọn may.
 Non nước cỏ cây hiu hắt.
 Khói mây tuôn, mặt đất chân trời;
 Vời trông muôn dặm đường đời,
 Bước trăm năm, luống ngậm ngùi cho thân.

Kề từ độ phong trần lạc bước,
 Mười lăm năm mặt nước cánh bèo;
 Gieo lòng theo ngọn thủy triều,
 Lênh đênh trôi cũng mặc chiều nước sa!

Con măng sứa nay đã mười sáu,
 Chốn hầu môn nương nấu đức dầy;
 Sách đèn cơm áo bấy nay,
 Vì con, nuốt hết chua cay nỗi đời!

Phong lưu đề ngậm ngùi tắc dạ,
 Chén vinh hoa, lá chắt giọt hồng!
 Khóc than khôn xiết sự lòng,
 Bèo xuôi sóng ngược cho lòng xót xa.
 Khăn lệ cũ, chan hòa lệ mới,
 Mối sầu xưa, chấp nối sầu nay;
 Tân sầu cựu hận bao khuây,
 Nắng sương, một vốc mai gầy thâm thương.

Thu năm về, thể lương dạ cũ,
 Nước dòng thu khôn rừ tâm sầu;
 Bì ca một khúc bên lầu,
 Trăng thu dài bóng, gió thu lạnh lòng.

Lầu Cao, Bệnh-viện Nam-thành
 mùa Thu năm 1931

Bình Hương lỗi nguyện

Non xanh biếc, nước trong xanh,
 Bình Hương non nước hữu tình mấy mươi.
 Non nước hỡi! đâu người năm trước?
 Người cùng ta hẹn ước ba sinh;
 Nước non thể thốt bao tình,
 Sông Hương còn đó, non Bình còn kia.
 Trỏ lòng sông, cùng thể với nước,
 Chỉ đâu non, cùng ước với trăng:
 * Thể duyên bao nỗi bất bằng,
 Cũng tình trong đẹp như trăng nước này.
 Trăng nước có vui đây tròn khuyết,
 Tình đôi ta chỉ biết thủy chung! *
 Ngân thông dưới bóng trăng lồng,
 Thông reo, trăng rọi, tâm lòng Bắc Nam.

Bỗng một phút bình tan, gương vỡ,
 Đề tình này đang dở, dở dang ;
 Thề duyên thôi đã phụ phàng.
 Non sông trắng nước bẽ bàng vì ai !
 Nay trở lại ngậm ngùi cảnh cũ ;
 Người xưa say giấc ngủ ngàn năm !
 Từ sinh xé giải đồng tâm,
 Trước mồ, -lã chơu khôn cầm hàng châu.
 Khóc nhau, dễ gặp nhau đâu nữa,
 Tìm nhau đành tìm ở chốn này ;
 Tro vàng lẫn khói hương bay,
 Tro tàn, khói tỏa bao khuây hận tình !

(Huế, năm 1939)

(Sau một buổi chiều đi thăm mộ Anh)

*

Chia phôi

Còn đêm nay nữa, sao mà...
 Đêm chưa chợp mắt, canh gà đã ran.
 Giục người muôn dặm quan san,
 Giục người rẽ thủy chia loan nào nùng.
 Đường xa, xa mấy muôn trùng,
 Kẻ đi, người ở, tấm lòng ngồn ngang.
 Ngậm lời, ngời ngần canh tàn,
 Nhìn nhau đôi mắt, bốn hàng lệ sa !

(1961)

*

Nụ cười dưới trăng

Nhớ xưa, anh cầm chị Hằng,
 Đa tình đến nỗi thương trăng lạnh lòng.
 Rẽ mây ước tới Thiềm-cung.
 Nguyệt đem chấn gối bạn cùng Thường-Nga.
 Vợ gần, cảm bóng trắng xa,
 Ghen trăng, vợ bản : « Hằng-Nga... Nga gì ! »
 Phá cười, tiếng Cự hường Chi :
 — « Trời ơi, trời ơi, ghen gì với trăng ! »

Nhân gian lắm nỗi bất bằng,
 Thờ như cung Quảng ở Hằng, anh ơi !
 Yêu anh, em ước lên trời,
 Trên mây kết bạn muôn đời cùng trăng ;
 Đề mai đây, dưới cung Hằng,
 Yêu trăng, anh lại nhìn trăng mỉm cười...
 (1919)

*

Ngày giỗ nhớ

Hai nhăm tháng bảy, nhớ hôm nay,
 Thăm, khóc, thương đau rập một ngày.
 Hạc đón mây đưa, chàng rẽ lối.
 Trời nghiêng đất lở, thiệp chau mây.
 Hương xông khói tỏa, sầu man mác.
 Vàng hóa tro tàn, dạ ngàn ngày ;
 Phảng phất còn ngờ trong giấc mộng
 Ra, vào, đi, đứng, tưởng đâu đây !

(1921)

*

Sương giá lòng em

Sương giá lòng em bao ấm nữa !

Anh đi, đi để lửa hương tàn.

Trời đông lạnh lẽo muôn vàn,

Lòng em, so tiết đông hàn, giá hơn !

(Nghiem-dong, năm 1923)

*

Tim em

Tim em tan nát từ năm ấy

Những vết thương đau, mãi chẳng lành.

Tuổi trẻ dễ tin, em những chắc,

Duyên sau chấp lại mối tơ lành.

*

Hạnh phúc đời em, ai cướp cả ?

Em theo ân ái chẳng may gì,

Hồn duyên, em lại nhìn cha khóc,

Ứa lệ, cha em ngoảnh mặt đi !

*

Từ đây thương cha, em nín khóc,

Cha em thường thấy mặt em vui.

Người đời cũng ngốt em sung sướng,

Em biết tim em đã nát rồi !

*

Em cười phang kín hai hàng lệ,

Lệ ứa thương em lỡ cuộc đời ;

Thồn thức canh dài em dẫu khóc,

Nhưng mai, son phấn lại tươi rồi !

*

Vì đứa con cô, em phải sống,

Nuôi con rõ lệ máu tim hòa,

Muôn vãn hạnh phúc hy sinh hết,

Tim nát, thời gian lặng lẽ qua !...

(1933)

*

Thu tâm sự

Thu tâm sự đầy vơi nước mắt.

Dồn trăm năm này tập vãn này !

Thời gian qua, hận chẳng khuây,

Lửa đôi vẫn nhớ bạn ngày tuổi xanh.

Đời trống trải, buồn tênh mọi nỗi,

Năm lại năm, thôi nói năng chi ;

Cõi trần kẻ ở, người đi.

Thế gian phong vị còn gì là vui !

Từ sinh để ngậm ngùi một kiếp,

Nỗi quạnh hiu lòng biết với lòng ;

Cố đêm trước án đèn chong,

Mỗi câu, mỗi chữ, mỗi dòng châu sa.

Khoảng trời đất, bao la man mác,

Mỗi sầu riêng ký thác vãn chương ;

Mực hoa ghi sử đoạn trường,

Lệ Thu lai láng, Sông Tương dạt dào.

Kiếp này biệt, kiếp nào gặp nữa ?

Những âm thầm nghĩ nhớ thương nhau ;

Hoa râm chớm điểm mái đầu,

Lòng son khôn gột, dạ sầu khôn nguôi.

Đời hiu quạnh, năm trôi lặng lẽ,

Bóng tà dương ai vẽ cảnh chiều ;

Duyên xưa đang dở đã nhiều,

Tình xưa còn lệ bấy nhiêu là tình !

(1943)

*

Sau cơn mưa gió

Vũ sơ tình hễ, phong khởi sâu.

Ba sinh lờ dờ mối duyên đầu,
Chiếc bách lênh đênh nước thẳm sâu.
Yên trí sang ngang gây lại phúc ;
Đau lòng dẫn bước vướng thêm sầu.
Má hồng phận mỏng cay son phấn ;
Nước loạn canh tàn khóc bề dâu.
Mưa Gió Sông Tương thơ đậm lệ,
Đoạn trường ai cảm khách qua cầu ?

Tư . g . Phổ ty bặt

